

Bản án số: 165/2024/HS-PT
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Chum.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 176/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo Võ Sĩ P và Huỳnh Lam T. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Võ Sĩ P, sinh năm 1993 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Công K (đã chết) và bà Nguyễn Thị K1; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/10/2023 sau đó tạm giam đến nay; (có mặt)

2. Huỳnh Lam T, sinh năm 1999 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C và bà Lê Thị Út N; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/10/2023 sau đó tạm giam đến nay; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/10/2023, Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính tại khu N thuộc khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Qua kiểm tra phòng số 103 của nhà trọ M, phát hiện Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T, Võ Sĩ P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đồ vật liên quan gồm: 02 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 hộp nhựa 77-BC màu cam; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đỏ. Sau đó, Công an phường T chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Công an phường T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành trưng cầu Phòng K2 Công an tỉnh B giám định đối với chất tinh thể màu trắng thu giữ từ Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T, Võ Sĩ P. Tại Bản kết luận giám định số 585/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể trong 02 gói nylon thu giữ từ Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T, Võ Sĩ P là ma túy, khối lượng 0,7388 gam (M1), 2,1326 gam (M2), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T và Võ Sĩ P đều nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Trước ngày 22/10/2023 khoảng 01 tháng, Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T và Võ Sĩ P cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng cùng với nhau 01 lần, số ma túy lần này đã sử dụng hết.

Đến ngày 22/10/2023, Nguyễn Hoàng N1, Võ Sĩ P đang ở phòng trọ thì Huỳnh Lam T đến phòng trọ của N1 để chơi. Khoảng 10 phút sau, Võ Sĩ P rủ Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T góp mỗi người 500.000 đồng mua ma túy về sử dụng, N1 và T đồng ý. Sau khi thống nhất, P sử dụng điện thoại liên hệ với đối tượng tên B (không rõ nhân thân - là người bán ma túy cho P trước đó) hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy, đối tượng B đồng ý, P và B thống nhất địa điểm giao nhận ma túy là đoạn đường trước nhà trọ M. Sau khi gọi điện, P đi bộ ra ngoài đường đứng chờ khoảng 15 phút thì có 01 đối tượng nam (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến giao cho P 01 hộp màu cam, bên trong có chứa 02 túi nylon miệng kéo dính có chất tinh thể màu trắng, P nhận lấy hộp nhựa và giao số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đi bộ vào phòng số 103, còn đối tượng nam bán ma túy đi đâu không rõ.

Khi vào đến phòng số 103, P mở hộp nhựa màu cam có chứa 02 túi nylon chứa ma túy vừa mua được ra cho T và N1 xem. Sau đó, P lấy một ít ma túy từ số ma túy mua được bỏ vào bộ dụng cụ rồi P, T và N1 cùng nhau sử dụng. Số ma túy còn lại P tiếp tục cất vào trong hộp nhựa màu cam. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, Công an phường T kiểm tra hành chính và bắt quả tang đối với Nguyễn Hoàng N1, Huỳnh Lam T và Võ Sĩ P.

Tại bản Cáo trạng số 185/CT-VKSTU ngày 25 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

“1. Tuyên bố các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T phạm các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Sĩ P 02 (Hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 09 (Chín) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2023.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Lam T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (Bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2023.”

Ngoài ra bản án sơ thẩm tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại Quyết định kháng nghị số: 06/QĐ-VKSTU ngày 21/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên xác định: Vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó bị cáo Võ Sĩ P là người đứng ra rủ rê bị cáo T và Nguyễn Hoàng N1 góp tiền ma túy về sử dụng, bị cáo T và Nguyễn Hoàng N1 sau khi được rủ thì đồng ý và đóng góp tiền để bị cáo P đi mua ma túy. Các bị cáo thống nhất góp mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy nhằm mục đích tàng trữ sử dụng, sau khi có ma túy các bị cáo đã tổ chức cho nhau cùng sử dụng ma túy. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Sĩ P và Huỳnh Lam T là rất nghiêm trọng, khối lượng ma túy bị cáo P và T cất giấu, tàng trữ còn lại sau khi đã sử dụng 01 phần là 2,8714 gam loại Methamphetamine, đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì khối lượng ma túy này là lớn nhưng Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Võ Sĩ P 02 năm tù và bị cáo Huỳnh Lam T 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, chưa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bởi lẽ tình hình tội phạm liên quan đến ma túy trong thời gian gần đây trên địa bàn thành phố T nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung có chiều hướng gia tăng về số lượng cũng như quy mô nên cần phải áp dụng hình phạt cao hơn đối với các bị cáo mới tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội nên kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm,

theo hướng sửa một phần bản án sơ thẩm về tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Sĩ P và Huỳnh Lam T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, cụ thể: Ngày 22/10/2023, tại phòng số 103 khu N, tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T cùng Nguyễn Hoàng N1 có hành vi góp mỗi người số tiền 500.000 đồng để mua ma túy nhằm sử dụng chung. Trong đó, bị cáo P là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy và bỏ ma túy vào bộ dụng cụ để cùng sử dụng với bị cáo T và N1. Sau đó, P, T, N1 cất giấu lượng ma túy còn lại có khối lượng 2,8714 gam Methamphetamine để sử dụng. Và trước đó khoảng 01 tháng, các bị cáo P, T và N1 đã có hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng tại phòng trọ số 103. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Sĩ P và Huỳnh Lam T là rất nghiêm trọng, đây là tội phạm làm phát sinh các tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm nhưng cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Võ Sĩ P 02 năm tù và bị cáo Huỳnh Lam T 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là nhẹ chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, chưa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội đối với khối lượng ma túy 2,8714 gam loại Methamphetamine mà các bị cáo P và T cất giấu, tàng trữ còn lại sau khi đã sử dụng. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên là có căn cứ xem xét chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 176/2024/HS-ST ngày 08/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo hướng tăng hình phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đối với các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T tăng hình phạt từ 06 tháng đến 01 năm tù đối với mỗi bị cáo bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định; Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương kháng nghị bản án trong thời hạn quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: ngày 22/10/2023, tại phòng số 103 khu N, tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng N1, Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T có hành vi góp mỗi người số tiền 500.000 đồng để mua ma túy nhằm sử dụng chung. P là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy và bỏ ma túy vào bộ dụng cụ để cùng sử dụng với N1, T tại phòng trọ của N1, P. Sau đó, P, T, N1 cất giấu lượng ma túy còn lại có khối lượng 2,8714 gam Methamphetamine để sử dụng. Trước đó khoảng 01 tháng, P, T, N1 đã có hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng tại phòng trọ số 103. Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Võ Sĩ P 02 năm tù và bị cáo Huỳnh Lam T 01 năm 06 tháng tù là cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo Võ Sĩ P phải chấp hành là 09 năm 06 tháng tù, bị cáo Huỳnh Lam T phải chấp hành là 08 năm 06 tháng tù, mức hình phạt này là phù hợp, đủ sức răn đe để các bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt. Vì vậy, không cần phải tăng mức hình phạt đối với bị các nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tăng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 06/QĐ-VKSTU ngày 21/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2024/HS-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

2.1 Tuyên bố các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T phạm các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2.2 Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Sĩ P 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Lam T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2023.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Sĩ P, Huỳnh Lam T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Chum

- Cơ quan Thi hành án Hình sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, PHT, 15.

